

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06 /2022/HSST
Ngày 21/03/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Nga

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trương Văn Dũng
2. Ông: Lương Thanh Hải

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện B tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 03 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Thanh Hóa, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 07/2022/HSST ngày 24 tháng 02 năm 2022. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 06/2022/QĐXXST-HS ngày 09/03/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tùng L**; Giới tính: Nam; Sinh ngày 27 tháng 3 năm 1994; Nơi sinh: Xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do ; Trình độ học vấn: 9/12; Họ và tên cha: Nguyễn Khắc Đ (đã chết); Họ và tên mẹ: Bùi Thị H, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo chưa có vợ, con. Gia đình bị cáo có ba chị em, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Tiền án: không; Tiền sự: không; Bị cáo chưa có vợ. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 30/9/2021 đến ngày 06/10/2021. Hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Thanh Hóa. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn H, sinh năm 1994

Trú tại: Thôn X, xã Điền T, huyện B, tỉnh Thanh Hóa

Vắng mặt không có lý do.

- Người chứng kiến: Anh Cao Hồng L, sinh năm 1977

Trú tại: Thôn T, xã Đ, huyện B, tỉnh Thanh Hóa.

Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 30/9/2021, tổ công tác Công an huyện B phối hợp với Công an xã Đ, huyện B tiến hành kiểm tra nơi cư trú tại nhà ở của Nguyễn Tùng L sinh năm 1994 ở thôn T, xã Đ, huyện B phát hiện hai người gồm: Nguyễn Tùng L và Phạm Văn H sinh năm 1994 ở thôn X, xã Đ huyện B đang ngồi uống bia tại phòng khách nhà L. Quá trình kiểm tra, L đã tự nguyện giao nộp 01 (một) lọ nhựa đang để trên bàn trước mặt L cho tổ công tác. Lọ nhựa có đặc điểm: hình trụ màu trắng có nắp, bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng và 01 (một) viên nén màu xanh. L khai nhận đó là hồng phiến. Tổ công tác đã tuyên bố bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Tùng L và Phạm Văn H.

Quá trình điều tra, Nguyễn Tùng L khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 30 tháng 9 năm 2021, L đang ngồi uống bia với Phạm Văn H tại nhà thì L gọi điện thoại di động cho một người đàn ông tên là “C” (L không biết họ tên, năm sinh, địa chỉ cụ thể) để hỏi mua 400.000đồng (bốn trăm nghìn đồng) hồng phiến để sử dụng. Khoảng 20 giờ cùng ngày, “C” đi xe máy đến trước cổng nhà L rồi L đi một mình đi ra công đưa cho “C” 400.000đ, “C” cầm tiền rồi đưa cho L 08 (tám) viên hồng phiến được gói trong tờ giấy bạc rồi đi về. Sau khi mua được hồng phiến, L bỏ đi phần giấy bạc rồi cho 08 (tám) viên hồng phiến vào một lọ nhựa màu trắng hình trụ có nắp rồi đi vào nhà đặt lọ nhựa xuống bàn trước mặt vị trí L ngồi rồi tiếp tục uống bia với H. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, tổ công tác Công an huyện B và Công an xã Đ đến kiểm tra thì L đã tự nguyện giao nộp một lọ nhựa màu trắng bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng và 01 (một) viên nén màu xanh là hồng phiến cho tổ công tác.

Tại bản kết luận giám định số 3069/PC09 ngày 04/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: 07 (bảy) viên nén màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,636g (không phẩy sáu ba sáu gam) loại: Methamphetamine; 01(một) viên nén màu xanh của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,094g (không phẩy không chín tư gam) loại: Methamphetamine.

Tại Công văn số 4360/CNVTQĐ-TTKT ngày 22 tháng 10 năm 2021 của tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội phúc đáp Lệnh thu giữ điện tín số 02/CSĐT ngày 08/10/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện B kết luận: Tại thời điểm kiểm tra (13/10/2021) không còn lưu bảng kê chi tiết nội dung tin nhắn đi, đến của số điện thoại 0354593765 thời gian trong ngày 30/9/2021 trên hệ thống.

Về vật chứng thu giữ của vụ án:

-Toàn bộ vỏ bao đóng mở niêm phong và 06 (sáu) viên nén màu hồng có tổng khối lượng là 0,537g (không phẩy năm ba bảy gam) và 0,072g (không phẩy không bảy hai gam) chất bột màu xanh là các mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành được giám kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên

Lê Minh T, Trần Thị Thuý H, Bùi Văn H và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

- 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu SAMSUNG bên trong có gắn 02 (hai) thẻ sim số: 0354593765 và 0377582863, điện thoại đã qua sử dụng, điện thoại màn hình cảm ứng.

Hiện tại vật chứng của vụ án sau giám định đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Cơ quan Thi hành án dân sự huyện B.

Tại bản cáo trạng số 11/2022/CT-VKSBT -MT, ngày 23/02/2022 của VKSND huyện B, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố Nguyễn Tùng L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lâm thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo nêu trong bản cáo trạng là đúng, chỉ vì bị cáo mắc nghiện ma túy nên đã có hành vi mua ma túy tàng trữ để sử dụng. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo một mức án nhẹ nhất để sớm cải tạo về địa phương.

Người làm chứng, người chứng kiến: Vắng mặt tại phiên tòa, có lời khai tại Cơ quan điều tra phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo: Nguyễn Tùng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo L từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ. Đề nghị không phạt tiền bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo là con nghiện không có thu nhập ổn định.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX tịch thu tiêu hủy số ma túy là tang vật của vụ án theo quy định của pháp luật. Đề nghị tịch thu bán đấu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu SAMSUNG bên trong có gắn 02 (hai) thẻ sim số: 0354593765 và 0377582863, điện thoại đã qua sử dụng, điện thoại màn hình cảm ứng

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện B Điều tra viên; kiểm sát viên Viện kiểm sát huyện, trong quá trình điều tra, truy tố. đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Vì vậy, hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ và đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Về sự vắng mặt người chứng kiến: Xét thấy trong quá trình điều tra, đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, xét thấy cần thiết để làm rõ hành vi của bị cáo sẽ được công bố tại phiên tòa. Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 293 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt người chứng kiến.

[3] Về tội danh: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người mời chứng kiến; phù hợp với diễn biến, thời gian, địa điểm và đặc điểm số ma túy thu giữ được; phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả giám định chất ma túy; cùng với những tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 22 giờ 00 phút ngày 30/9/2021, tổ công tác Công an huyện Bá Thước phối hợp với Công an xã Đ, huyện B tiến hành kiểm tra nơi cư trú tại nhà ở của bị cáo. Quá trình kiểm tra, L đã tự nguyện giao nộp 01 lọ nhựa hình trụ màu trắng có nắp, bên trong có chứa 07 (bảy) viên nén màu hồng có tổng khối lượng 0,636g (không phẩy sáu ba sáu gam) loại: Methamphetamine; 01(một) viên nén màu xanh có khối lượng 0,094g (không phẩy không chín tư gam) loại: Methamphetamine. Hành vi của bị cáo L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, việc Viện kiểm sát nhân huyện B truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án: Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, song do nghiện ma túy, đã dẫn bị cáo đến con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo thể hiện tính coi thường pháp luật, gây mất trật tự, an toàn xã hội, bất bình trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân phát sinh, gia tăng các loại tội phạm khác trên địa bàn. Do đó, việc đưa ra xét xử và lên mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo là cần thiết và cần tiếp tục cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt, đồng thời góp phần vào công tác phòng ngừa chung.

[5] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo là một thanh niên có sức khỏe, là người có hiểu biết xã hội, được bố mẹ cho ăn học, nhưng không chịu khó tu dưỡng làm ăn mà sa vào tệ nạn xã hội. Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, phạm tội lần, thành khẩn khai báo, quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét lên mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy là lao động tự do không có thu nhập ổn định và là đối tượng nghiện ma túy nên không áp dụng phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Trong vụ án này, đối với người đàn ông tên thường gọi là “C” đã bán 08 (tám) viên hồng phiến cho Nguyễn Tùng L với giá 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) vào tối ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại công nhà L ở thôn T, xã Đ, huyện B. Cơ quan CSĐT Công an huyện B đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được con

người cụ thể nên không đủ căn cứ để xử lý về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy.

Đối với Phạm Văn H sinh năm 1994 ở thôn X, xã Đ, huyện B ngồi uống bia với Nguyễn Tùng L ngày 30 tháng 9 năm 2021 tại nhà L. Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện B xác định không có đủ căn cứ xử lý Phạm Văn H về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

[7] Về xử lý vật chứng: Toàn bộ vỏ bao đóng mở niêm phong và 06 (sáu) viên nén màu hồng có tổng khối lượng là 0,537g (không phải năm ba bảy gam) loại Methamphetamine và 0,072g (không phải không bảy hai gam) loại Methamphetamine chất bột màu xanh là các mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được đựng trong phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành được giám kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T, Trần Thị Thuý H, Bùi Văn H và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá. Xét là chất cấm lưu hành và sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

- 01 (một) điện thoại di động màu đen nhãn hiệu SAMSUNG bên trong có gắn 02 (hai) thẻ sim số: 0354593765 và 0377582863, điện thoại đã qua sử dụng, điện thoại màn hình cảm ứng. Bị cáo sử dụng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tùng L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” Áp dụng: Điểm c khoản 1 điều 249, điểm s, khoản 1 điều 51 và điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tùng L 24 (Hai bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/09/2021. Tiếp tục tạm giam bị cáo trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm cho việc thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ vỏ bao đóng mở niêm phong và 06 (sáu) viên ma túy, loại Methamphetamine có tổng khối lượng là 0,537g (không phải năm ba bảy gam) và 0,072g (không phải không bảy hai gam) ma túy, loại Methamphetamine là các mẫu vật còn lại sau giám định. Tất cả được bỏ vào phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá phát hành, được giám kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Lê Minh T, Trần Thị Thuý H, Bùi Văn H và các hình dấu của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hoá.

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động màu đen, nhãn hiệu SAMSUNG, màn hình cảm ứng bên trong có gắn 02 (hai) thẻ sim số: 0354593765 và 0377582863, điện thoại đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản số 08 ngày 24/02/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B và Chi cục thi hành án dân sự huyện B)

- Án phí: Áp dụng Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTV Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo L phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 và 333 Bộ luật tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện B;
- Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh thanh hóa; (P7)
- Bị cáo;
- Công an huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ.

**T. M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Văn Nga